

Số: 05/2018/QĐST-DS

Phú Lộc, ngày 18 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 13/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Cửu Thị D (L), sinh năm 1953. Địa chỉ: Tổ X, thôn H, xã B, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Cửu Thị Đ. Địa chỉ: Tổ X, thôn H, xã B, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trần Văn Kh, sinh năm 1953 (là chồng của bà Nguyễn Cửu Thị D). Địa chỉ: Tổ X, thôn H, xã B, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Ông Lê Văn H, sinh năm 1957 (là chồng của bà Nguyễn Cửu Thị Đ). Địa chỉ: Tổ X, thôn H, xã B, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với cây lâm nghiệp (cây keo): Nay nguyên đơn bà Nguyễn Cửu Thị D và người có quyền lợi, nghĩa vụ đứng về phía nguyên đơn ông Trần Văn Kh (là chồng của bà D) với bị đơn bà Nguyễn Cửu Thị

Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ đứng về phía bị đơn ông Lê Văn H thỏa thuận vợ chồng bà Nguyễn Cửu Thị Đ, ông Lê Văn H bồi thường cho vợ chồng bà Nguyễn Cửu Thị D, ông Trần Văn Kh số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Hai bên đã giao nhận đầy đủ số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tại Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế ngày 10/5/2018.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận nguyên đơn bà Nguyễn Cửu Thị D thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.500.000 đồng bà D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/001755 ngày 04/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nay hoàn trả lại cho bà D số tiền chênh lệch 1.350.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Ngọc Tú